

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BÀ RỊA
TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:13/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 03/3/2023

Vụ án: “Ly hôn

Tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa : Bà Trần Thị Mai

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đình Khoa

Bà Lê Thị Quỳnh Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Phùng Nữ Lê Chi – Thư ký TAND Tp Bà Rịa

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa tham gia phiên tòa:
Bà Võ Thị Như Diễm– Kiểm sát viên.

Ngày 03/3/2023, tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố Bà Rịa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân Gia đình thụ lý số 368/2022/TLST – HNGĐ ngày 12/10/ 2022, về “Ly hôn-Tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2023/QĐXXST – HNGĐ ngày 10 /02/2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2023/QĐST-HNGĐ, giữa:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Thanh T, sinh năm 1996 (Vắng mặt – Có Đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt)

HKTT và nơi cư trú: 02 Ô 3/5 khu phố P.Đ, thị trấn P.H, Đ.Đ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

Bị đơn: Ông Nguyễn Minh Q, sinh năm 1997 (Vắng mặt)

HKTT và nơi cư trú: Tổ 7, ấp P.H, xã L.P, thành phố B.R, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

NỘI DUNG VỤ ÁN:

[1] Nguyên đơn, bà Trần Thị Thanh T trình bày:

Bà và ông Nguyễn Minh Q sau một thời gian tìm hiểu thì tiến tới hôn nhân. Có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại UBND xã L.P, thành phố B.R, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu vào ngày 08/5/2020. Hôn nhân hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc. Thời gian đầu sau khi kết hôn vợ chồng bà chung sống với nhau hạnh phúc. Đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng là do chồng bà không chịu làm ăn lo cho gia đình. Bà phải một mình cày cấy

mọi việc từ tài chính đến con cái, đối nội, đối ngoại. Vợ chồng bà thường xuyên cãi vã, mâu thuẫn càng ngày càng trầm trọng. Vợ chồng bà đã sống ly thân từ tháng 8 năm 2022 cho đến nay. Thời gian ly thân không ai còn quan tâm, lo lắng cho ai nữa cả. Nay, bà xét thấy không còn tình cảm gì với ông Q nữa, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt nên bà yêu cầu:

- Về hôn nhân: Yêu cầu được ly hôn với ông Nguyễn Minh Q
- Về con chung: Bà và ông Q có 01 con chung tên là Nguyễn Trần Bảo Q, sinh ngày 24/11/2020

Bà yêu cầu được nuôi con chung; bà không yêu cầu ông Q cấp dưỡng nuôi con chung

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà và ông Q tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

[2] Bị đơn, ông Nguyễn Minh Q đã được Tòa tổng đạt thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng khác yêu cầu ông Q đến Tòa để làm việc nhưng ông Q không có mặt nên không có ý kiến

[3] Theo xác minh tại nhà bà Huỳnh Thị L, mẹ ruột của ông Nguyễn Minh Q thì: Con trai bà là Nguyễn Minh Q sau khi kết hôn với bà Nguyễn Thị Thanh T thì chung sống với gia đình bà tại tổ 7, ấp P.H, xã L.P, thành phố B.R, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Con trai bà còn ham vui, chưa biết lo lắng cho vợ con. Vợ chồng con trai bà cũng thường xuyên gây gổ, cãi vã nhau. Mỗi lần như vậy là bà T lại ôm con về nhà cha mẹ ruột của bà T ở. Sự việc lặp đi lặp lại nhiều lần như thế. Đến tháng 8 năm 2022, bà T đem con về nhà cha mẹ ruột ở từ đó đến nay.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa:

[4.1] Việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án:

- Về thẩm quyền thụ lý: Đã tuân thủ đúng quy định tại Điều 35, 39 BLTTDS;

- Về xác định tư cách những người tham gia tố tụng: Thực hiện đúng quy định tại Điều 68 BLTTDS;

- Về xác minh, thu thập chứng cứ: Tòa đã tiến hành xác minh, thu thập chứng cứ về tiến hành lấy lời khai của đương sự, tiến hành hòa giải và các thủ tục khác theo đúng quy định BLTTDS;

- Về trình tự thụ lý: Tòa thụ lý đúng theo quy định tại Điều 195,196 BLTTDS;

- Về thời hạn chuẩn bị xét xử: Tòa án giải quyết đúng theo quy định tại Điều 203 BLTTDS;

- Việc tuân theo pháp luật của HĐXX và Thư ký tại phiên tòa: Đã tuân thủ đúng quy định của BLTTDS về xét xử sơ thẩm vụ án dân sự;

- Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã tuân thủ đúng quy định và thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng. Bị đơn chưa chấp hành đúng quy định và thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng

[4.2] Về nội dung vụ án: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, cho rằng yêu cầu của phía nguyên đơn là hoàn toàn có cơ sở nên đề nghị HĐXX chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về Tố tụng:

Bà Trần Thị Thanh T có đơn khởi kiện “Yêu cầu ly hôn - Tranh chấp về nuôi con” với ông Nguyễn Minh Q; Ông Hoàng có HKTT và nơi cư trú: Tổ 7, ấp P.H, xã L.P, thành phố B.R, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, nên căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và khoản 3 Điều 36; khoản 1 Điều 39 BLTTDS, Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa thụ lý giải quyết vụ kiện là đúng thẩm quyền.

Bà Trần Thị Thanh T có Đơn yêu cầu xét xử vắng mặt nên căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 227 BLTTDS, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt bà T.

Ông Nguyễn Minh Q đã được tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập và các văn bản tố tụng để tham gia giải quyết vụ án, tham gia phiên tòa nhưng ông Q vắng mặt nhiều lần không có lý do nên căn cứ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của BLTTDS, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt ông Q.

[2] Về Nội dung:

Bà T, ông Q có đăng ký kết hôn tại UBND xã Long Phước, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu vào ngày 08/5/2020, phù hợp với Giấy chứng nhận kết hôn do bà T xuất trình nên hôn nhân của bà T, ông Q là hôn nhân hợp pháp. Hôn nhân của bà T, ông Q là hoàn toàn tự nguyện, đúng theo quy định của pháp luật.

Theo bà T thì thời gian đầu sau khi kết hôn, vợ chồng bà chung sống với nhau hạnh phúc. Đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng là do ông Q không chịu làm ăn, một mình bà phải gánh vác hết mọi việc nên giữa vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã nhau. Bà T cho rằng vợ chồng bà đã sống ly thân từ tháng 8 năm 2022 cho đến nay. Thời gian ly thân cũng không còn ai quan tâm, lo lắng hay chăm sóc cho ai nữa cả. Nay bà T xét thấy không còn tình cảm gì với nhau ông Q nữa nên yêu cầu được ly hôn

Xét thấy lời khai của bà T phù hợp với lời trình bày của bà Huỳnh Thị Lộc, mẹ ruột của ông Q nên có đủ cơ sở để khẳng định mâu thuẫn giữa bà T và ông Q là có thật. Mâu thuẫn tình cảm giữa bà T và ông Q là trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Vợ chồng bà T và ông Q cũng đã sống ly thân từ tháng 8 năm 2022 cho đến nay. Thời gian sống ly thân cũng không ai còn quan tâm, chăm sóc cho ai nữa nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà T

- Về con chung: Bà T và ông Q có 01 (một) con chung tên là Nguyễn Trần Bảo Q, sinh ngày 24/11/2020. Bà T yêu cầu được nuôi con chung.

Xét thấy việc giao con chung cho ai nuôi dưỡng đều nhằm mục đích cho các con phát triển đầy đủ về mặt thể chất và tinh thần. Cháu Quyên hiện còn nhỏ tuổi, rất cần sự chăm sóc của người mẹ, nên giao cho cháu Quyên cho bà T được trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Bà T không yêu cầu ông Q cấp dưỡng nuôi con chung nên HĐXX không xem xét

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà T không yêu cầu, ông Q cũng không đến Tòa để làm việc nên không có ý kiến, do đó HĐXX không xem xét.

- Án phí HNST: Bà Trần Thị Thanh T phải nộp theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 3 Điều 36; khoản 1 Điều 39; Các Điều 227; 235; 266; 271 và Điều 273 BLTTDS

- Căn cứ các Điều 56, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Thanh T về việc “*Ly hôn- Tranh chấp về nuôi con*”

- Về hôn nhân: Bà Trần Thị Thanh T được ly hôn với ông Nguyễn Minh Q

- Về con chung: Bà Trần Thị Thanh T và ông Nguyễn Minh Q có 01 (một) con chung tên là Nguyễn Trần Bảo Q, sinh ngày 24/11/2020

Bà T được trực tiếp nuôi dưỡng con chung;

Bà T không yêu cầu ông Q cấp dưỡng nuôi con chung

Ông Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con chung, trên cơ sở yêu cầu của một hoặc hai bên đương sự hoặc của các cá nhân, cơ quan, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: HĐXX không xem xét

2. Về án phí HNST: Bà Trần Thị Thanh T phải nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004834 ngày 11 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án thành phố Bà Rịa, bà T đã nộp đủ án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt thời hạn

kháng cáo là 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh BR- VT;
- VKSND TP. Bà Rịa;
- THA Dân sự TP Bà Rịa;
- UBND xã L.P, Tp Bà Rịa
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Mai